

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **KINH TẾ VI MÔ**

- Tên học phần bằng tiếng Anh: Microeconomics

- Mã học phần: 0101000619 . Số tín chỉ (Lý thuyết/Thực hành/tự nghiên cứu): 3
(3,0,6)

- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh.

Trình độ đào tạo: Đại học. Hình thức đào tạo: Chính quy

- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

- Các học phần tiên quyết:

- Các học phần học trước:

- Các học phần học song hành: Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin, luật kinh tế

- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 20 giờ

+ Làm bài tập trên lớp: 8 giờ

+ Thảo luận: 14 giờ

+ Thực hành, thực tậpgiờ (phòng thực hành, thực tế ở hiện trường...):

+ Hoạt động theo nhóm:giờ

+ Kiểm tra trên lớp: 3 giờ

+ Tự học: 90 giờ

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế

2. Mô tả học phần

Học phần kinh tế vi mô trang bị cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về kinh tế học vi mô xét trên góc độ phân tích thị trường và hành vi của người tiêu dùng, hành vi của doanh nghiệp tham gia trên các thị trường đầu vào và đầu ra, vai trò của Chính phủ nhằm điều tiết thị trường. Học phần cung cấp cho sinh viên về các vấn đề kinh tế cơ bản như (1) Cung - Cầu hàng hóa, (2) Lý thuyết hành vi người tiêu dùng, (3) Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp, (4) Cấu trúc thị trường, (5) Thị trường lao động, (6) Những thất bại của thị trường và vai trò của Chính phủ trong việc điều tiết thị trường; từ đó giúp sinh viên giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tế.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức nền tảng về các vấn đề của thị trường, toán cao cấp cho các nhà kinh tế.	PLO1.1.2	2/5

	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế học và các mô hình kinh tế chuyên sâu trong việc phân tích hành vi các chủ thể dưới sự tác động của yếu tố kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế.	PLO1.2.1 PLO1.3.1	3/5
G2	Thể hiện được kỹ năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong công việc; có tác phong chuyên nghiệp, tuân thủ kỷ luật lao động, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm trong công việc.	PLO2.1.1	3/5
	Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào các môn học tiếp theo và các công việc thực tiễn như: Phân tích cung cầu, tối đa hóa sự thỏa mãn của người tiêu dùng, tối đa hóa doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp.	PLO2.2.1	3/5
	Có khả năng tổ chức quản lý và đánh giá hiệu quả việc sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp	PLO2.2.2	3/5
G3	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để tiếp tục học cao hơn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.	PLO3.1	3/5
	Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần hợp tác.	PLO3.2	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần		Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Làm rõ được những kiến thức cơ bản về kinh tế học vi mô	PLO1.1.2	2/5
	CLO1.2	Phân tích các quyết định của chủ thể khi tham gia vào thị trường	PLO1.2.1	3/5
	CLO1.3	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế học và các mô hình kinh tế chuyên sâu trong việc phân tích hành vi các chủ thể dưới sự tác động của yếu tố kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế.	PLO1.3.1	3/5
Kỹ năng				
G2	CLO2.1	Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào các môn học tiếp theo và các công việc thực tiễn như: Phân tích cung cầu, tối đa hóa sự thỏa mãn của người tiêu dùng, tối đa	PLO2.2.1	3/5

		hóa doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp.		
	CLO2.2	Có khả năng tổ chức quản lý và đánh giá hiệu quả việc sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp	PLO2.2.2	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để tiếp tục học cao hơn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.	PLO3.1	3/5
	CLO3.2	Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần hợp tác.	PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	[1] PGS.TS Vũ Kim Dũng, Giáo trình kinh tế vi mô, NXB Lao động, 2015 [2] TS Phạm Thị Ánh Nguyệt, Bài tập vận dụng và câu hỏi trắc nghiệm Kinh tế học vi mô, NXB Lao động xã hội, 2020
Tài liệu tham khảo thêm:	[3] TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt, Tập bài giảng Kinh tế vi mô, ĐH Thái Bình, 2018 [4] PGS.TS Vũ Kim Dũng, Giáo trình Kinh tế học, NXB Kinh tế quốc dân, 2021
Các loại học liệu khác:	

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Thuyết trình, giảng giải	- Giảng viên trình chiếu, giải thích và phân tích các nội dung kiến thức theo từng bài học: giải thích các nội dung lý thuyết của bài học, phân tích các ví dụ cụ thể gắn với nội dung lý thuyết, giải đáp những thắc mắc của sinh viên giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức. - Sinh viên nghiên cứu tự học trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; lắng nghe, quan sát, ghi chép nội dung bài học và nêu	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)

	các câu hỏi cần thiết.		
Đàm thoại, vấn đáp	<p>- Giảng viên nêu các câu hỏi hướng dẫn, gợi ý, yêu cầu sinh viên trình bày cách làm, kết quả. Giảng viên nhận xét, kết luận giúp sinh viên chuẩn hóa các kiến thức kỹ năng theo nội dung của từng bài học giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung thảo luận trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; trình bày nội dung thảo luận và trả lời phản biện các câu hỏi của sinh viên và giảng viên trong lớp, ghi chép nội dung thảo luận để bổ sung, chỉnh sửa; Sinh viên liên hệ thực tiễn trả lời vấn đáp theo yêu cầu của giảng viên.</p>	<p>CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Trương tác</p>
Hướng dẫn làm bài tập, Làm mẫu	<p>- Giảng viên xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với nội dung từng chương; giảng viên thực hiện làm một số bài tập mẫu, hướng dẫn và hỗ trợ người học giải quyết vấn đề; hướng dẫn sinh viên làm các bài tập về nhà; hướng dẫn sinh viên thực hiện các phân tích và vận dụng các vấn đề chủ yếu của kinh tế học vi mô.</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung bài tập trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; ghi chép và làm bài tập tại lớp theo hướng dẫn của giảng viên; liên hệ thực tiễn để giải thích ý nghĩa kinh tế cho các tình huống cụ thể.</p>	<p>CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin) Trương tác - Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo</p>
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu và làm bài tập	<p>- Giảng viên giao nhiệm vụ về nhà bao gồm hệ thống bài tập, câu hỏi thảo luận nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng đã học; đồng thời hướng dẫn sinh viên tự chuẩn bị nghiên cứu kiến thức cho bài học sau trong các tài liệu tham khảo.</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung bài mới; làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên và trao đổi trước lớp để làm rõ nội dung bài tập được giao.</p>	<p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.</p>

	Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.		
Kiểm tra	Đánh giá ý thức, thái độ, khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, đáp ứng được yêu cầu của môn học.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		
Tuần 1	Lý thuyết	<p>I. Giới thiệu tổng quan về kinh tế học</p> <p>1. Kinh tế học và nền kinh tế</p> <p>2. Các bộ phận của kinh tế học</p> <p>II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu kinh tế vi mô</p> <p>1. Nội dung</p> <p>2. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>III. Lý thuyết lựa chọn kinh tế</p> <p>1. Quy luật khan hiếm</p> <p>2. Chi phí cơ hội</p> <p>3. Quy luật chi phí cơ hội tăng dần</p> <p>Hướng dẫn viết tiểu luận và lựa chọn đề tài</p>	CLO1.1 CLO3.1
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 1	
	Tự học	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí cơ hội - Chuẩn bị nội dung bài mới chương 2. - Các nhóm chuẩn bị bài thảo luận 	
Tuần 2	Lý thuyết	<p>4. Đường giới hạn khả năng sản xuất</p> <p>5. Ba vấn đề kinh tế cơ bản</p> <p>CHƯƠNG 2: CUNG CẦU HÀNG HÓA</p>	CLO1.1 CLO1.1 CLO2.1

		I. Cầu 1. Các khái niệm 2. Các yếu tố xác định cầu 3. Hàm cầu 4. Luật cầu	CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận	Sự giới hạn nguồn lực và chi phí cơ hội trong thực tế	
	Tự học	- Đường giới hạn khả năng sản xuất - Chuẩn bị nội dung bài mới về cung cầu hàng hóa - Các nhóm chuẩn bị nội dung thảo luận	
Tuần 3	Lý thuyết	II. Cung 1. Các khái niệm 2. Các yếu tố xác định cung 3. Hàm cung 4. Luật cung III. Cân bằng cung cầu 1. Trạng thái cân bằng cung cầu 2. Trạng thái dư thừa và thiếu hụt của thị trường 3. Sự thay đổi trạng thái cân bằng 4. Kiểm soát giá IV. Độ co giãn của cầu 1. Độ co giãn của cầu theo giá cả hàng hóa đó	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận	Thực trạng cung cầu của 1 loại hàng hóa trên thị trường	
	Tự học	Chuẩn bị nội dung bài mới chương 3	
Tuần 4	Lý thuyết	2. Co giãn của cầu đối với giá cả hàng hóa khác 3. Co giãn của cầu đối với thu nhập V. Độ co giãn của cung theo giá 1. Khái niệm 2. Công thức 3. Các yếu tố ảnh hưởng	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 2	CLO3.1
	Tự học	- Tìm hiểu cách thức phân bổ nguồn nhân lực - Chuẩn bị nội dung thảo luận và kiểm tra	CLO3.2
Tuần 5	Lý thuyết	I. Những vấn đề chung II. Thuyết lợi ích 1. Lợi ích, tổng lợi ích, lợi ích cận biên 2. Quy luật lợi ích cận biên giảm dần 3. Lợi ích cận biên và đường cầu 4. Thặng dư tiêu dùng (CS) III. Lựa chọn sản phẩm và tiêu dùng tối ưu 1. Tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 3	

	Kiểm tra	Kiểm tra định kỳ, nội dung chương 1, 2	
	Tự học	Chuẩn bị nội dung bài mới chương 4 Các nhóm chuẩn bị nội dung thảo luận	
Tuần 6	Lý thuyết	2. Giải thích lựa chọn tiêu dùng tối ưu bằng đường ngân sách và đường bàng quan CHƯƠNG 4: LÝ THUYẾT HÀNH VI CỦA DOANH NGHIỆP <i>I. Lý thuyết sản xuất</i> 1. Hàm sản xuất 2. Sản xuất với một yếu tố đầu vào biến đổi	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Thảo luận	Hành vi người tiêu dùng và cách thức để doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng	CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	Chuẩn bị nội dung bài mới chương 4 (tt)	
Tuần 7	Lý thuyết	3. Sản xuất với hai yếu tố đầu vào biến đổi <i>II. Lý thuyết về chi phí sản xuất</i> 1. Khái niệm 2. Các loại chi phí 3. Chi phí ngắn hạn 4. Đường đồng phí <i>III. Lý thuyết lợi nhuận</i> 1. Doanh thu 2. Lợi nhuận	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 4	
	Tự học	- Chuẩn bị nội dung chương 5 - Các nhóm chuẩn bị nội dung thảo luận	
Tuần 8	Lý thuyết	3. Nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận CHƯƠNG 5: CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG <i>I. Các loại thị trường</i> 1. Khái niệm 2. Phân loại thị trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Thảo luận	Chi phí của doanh nghiệp và quyết định liên quan	CLO2.2 CLO3.1
	Tự học	Chuẩn bị nội dung bài mới chương 5 (tt)	CLO3.2
Tuần 9	Lý thuyết	<i>II. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo</i> 1. Khái niệm thị trường cạnh tranh hoàn hảo 2. Đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo 3. Sản lượng của hãng cạnh tranh hoàn hảo 4. Xác định lợi nhuận 5. Đường cung của hãng cạnh tranh và của thị trường 6. Điểm hòa vốn và điểm đóng cửa sản xuất 7. Thặng dư sản xuất <i>III. Thị trường độc quyền thuần túy</i>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2

		1. Độc quyền bán 2. Độc quyền mua	
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 4	
	Tự học	Chuẩn bị nội dung thảo luận, kiểm tra	
Tuần 10	Lý thuyết	IV. Cạnh tranh độc quyền 1. Khái niệm 2. Đặc điểm của thị trường cạnh tranh độc quyền 3. Giá và sản lượng trong cạnh tranh độc quyền 4. So sánh cạnh tranh độc quyền với cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền V. Độc quyền tập đoàn 1. Khái niệm 2. Những đặc điểm cơ bản của thị trường độc quyền tập đoàn	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 5	CLO3.1
	Kiểm tra	Kiểm tra định kỳ, nội dung chương 3,4	CLO3.2
	Tự học	Chuẩn bị nội dung chương 5 (tt) Các nhóm chuẩn bị nội dung thảo luận	
Tuần 11	Lý thuyết	3. Đường cầu trong thị trường độc quyền tập đoàn 4. Giá cả kém linh hoạt và doanh thu cận biên 5. Giá của ngành – mục tiêu của độc quyền tập đoàn 6. So sánh độc quyền tập đoàn với cạnh tranh hoàn hảo	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Thảo luận	Vấn đề cạnh tranh và độc quyền ở Việt Nam	CLO2.2 CLO2.3
	Tự học	Chuẩn bị nội dung chương 5 (tt) Các nhóm chuẩn bị nội dung thảo luận	CLO3.1 CLO3.2
Tuần 12	Lý thuyết	CHƯƠNG 6: THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG I. Cầu lao động 1. Cầu lao động của cá nhân hăng 2. Đường cầu lao động thị trường 3. Những yếu tố ảnh hưởng đến cầu lao động II. Cung lao động 1. Cung lao động cá nhân 2. Cung lao động của thị trường 3. Những yếu tố ảnh hưởng đến cung lao động	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1
	Thảo luận	Cung cầu lao động của một ngành cụ thể tại 1 địa phương	CLO3.2
	Tự học	Chuẩn bị nội dung chương 6(tt)	
Tuần 13	Lý thuyết	III. Cân bằng trong thị trường lao động 1. Cân bằng thị trường lao động	CLO1.1 CLO1.2

		2. Sự thay đổi trạng thái cân bằng trong thị trường lao động 3. Tiền lương tối thiểu và những quy định về tiền lương tối thiểu	CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 6	CLO2.3
	Tự học	Chuẩn bị nội dung chương 7	CLO3.1 CLO3.2
Tuần 14	Lý thuyết	CHƯƠNG 7: NHỮNG THẤT BẠI CỦA THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ I. Hoạt động của thị trường II. Các thất bại của thị trường 1. Tình trạng cạnh tranh không hoàn hảo 2. Ảnh hưởng của các ngoại ứng 3. Việc cung cấp các hàng hóa công cộng 4. Phân phối thu nhập không công bằng III. Vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường 1. Các chức năng kinh tế chủ yếu của Chính phủ 2. Các công cụ chủ yếu của Chính phủ tác động vào nền kinh tế 3. Các phương pháp điều tiết của Chính phủ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập	Bài tập và câu hỏi trắc nghiệm chương 7	
	Tự học	Chuẩn bị nội dung thảo luận, kiểm tra	
Tuần 15	Lý thuyết		CLO1.1 CLO1.2
	Thảo luận	Thảo luận: Thực trạng các thất bại của thị trường và vai trò can thiệp của chính phủ	CLO1.3 CLO1.4
	Kiểm tra	Kiểm tra định kỳ	CLO2.1 CLO2.2
	Tự học	Ôn tập kiến thức để chuẩn bị thi kết thúc học phần	CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không		CLO2.1 CLO2.2	

		quá 20% số tiết học.		CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 5, Tuần 10, Tuần 15	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) - Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn.	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	50%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: **Tông Thị Thanh Hoa**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ QLKT
- Email: tongthithanhhoa87@gmail.com

Điện thoại liên hệ:

0915.908.123

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: **Phạm Thị Ánh Nguyệt**
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sỹ QLKT
- Email: pnnguyet0806@gmail.com

Điện thoại liên hệ: 0912.901.190

9.2. Giảng viên 3

- Họ và tên: **Phạm Thị Bích Phượng**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ QTKD
- Email: Bichphuonghui@gmail.com

Điện thoại liên hệ:

0904.673.910

9.4. Giảng viên 4

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thủy**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ Kinh tế
- Email: thuynguyentb9@gmail.com

Điện thoại liên hệ:

0973.116.136

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết
------------------------	---

	học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng Năm 2021

Trưởng khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....